

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 18 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Lê Thanh Toàn.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** - Bà Phạm Thị Hương Huyền

- Ông Nguyễn Hoàng Trung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với:

* **Bị cáo: Trần Minh P**, sinh ngày 28/10/1972, tại An Giang; Căn cước công dân: 089072025605; Nơi đăng ký thường trú: tổ 9, ấp V, xã L, huyện A, tỉnh An Giang. Nơi ở hiện nay: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tấn L và bà Huỳnh Kim Đ1 (cả 02 đã chết); bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1974 (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con, sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại: Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1977 (có mặt);

Nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

Nơi tạm trú: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1971 (xin vắng mặt).

Trú tại: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Thị Minh T**, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Trú tại: ấp H, xã Đ, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. **Võ Lâm N**, sinh năm 2000 (xin vắng mặt).

Trú tại: ấp H, xã Đ, Thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

3. **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1962 (xin vắng mặt).

Trú tại: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/02/2024, lợi dụng thời điểm chị Đ đã đi làm, phòng khoá cửa ngoài, khu trọ vắng người, P đột nhập vào phòng của chị Đ và chiếm đoạt tài sản như sau: P sử dụng chiếc thang sắt dài 2,7 mét dùng để bắt lên gác (mỗi phòng trọ đều có) dựng đứng vào bức tường cao 04 mét rồi leo lên và bước qua phòng trọ số 5 do vùng không gian phía trước cửa mỗi phòng phía trên khu vực lam gió không khép kín. Sau đó, P dùng 02 tay bám vào bức tường phòng số 5, thả chân (thòng chân) và buông hai tay để rơi xuống nền nhà và đột nhập thành công vào phòng. Trong lúc rơi xuống nền nhà, P đã làm đứt sợi dây giăng mừng, bên dưới nền nhà có trải một tấm chiếu tre, từ đó làm lộ ra số tiền 10.000.000 đồng của chị Đ cất giấu bên dưới chiếc túi xách. P chiếm đoạt số tiền này cất giấu vào túi quần jean đang mặc. P dùng chiếc thang sắt trong phòng của chị Đ có đặc điểm tương tự chiếc thang bên phòng của P dựng đứng vào bức tường để quay về phòng của mình.

P kiểm đếm số tiền trộm được gồm 20 tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 500.000 đồng/tờ, sử dụng như sau: đổ xăng 100.000 đồng, cho chị Nguyễn Thị H số tiền 2.500.000 đồng; đưa cho nam thanh niên tên T1 (không rõ nhân thân, lý lịch) số tiền 3.000.000 đồng, nhờ T1 giúp trả nợ vay cho người thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lý lịch); mua một số vật dụng sinh hoạt cá nhân như: 02 dầu gội, nước xả vải, xà phòng; ăn uống và mua vé số kiến thiết. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Minh T, (con chị Đ) cùng chồng là Võ Lâm N đến tìm chị Đ, mở cửa phòng trọ, phát hiện dấu hiệu xáo trộn nên thông báo cho chị Đ và những người trong khu nhà trọ biết, sau đó khoá cửa lại và rời đi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, chị Đ về đến mở cửa phòng kiểm tra và đến trình báo Công an xã Phước Lập về việc bị mất trộm: 02 (hai) vòng đeo tay

vàng 24k, trọng lượng 02 chỉ/chiếc; 01 (một) đôi bông tay vàng 24k, trọng lượng 01 chỉ và số tiền mặt 10.000.000 đồng.

Tiếp nhận tin báo, Công an xã Phước Lập nhận thấy Trần Minh P có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Qua ghi lời khai 03 lần, trong đó lần đầu tiên P không thừa nhận trộm, lần 02 thừa nhận có đột nhập vào phòng chị Đ, lần 03 thừa nhận trộm cắp số tài sản tiền, vàng như trình báo của chị Đ. Công an xã Phước Lập chuyển tin báo đến Cơ quan điều tra theo quy định, tại Cơ quan điều tra Trần Minh P khai nhận: là người đột nhập vào phòng chị Đ như nêu trên và chỉ trộm số tiền 10.000.000 đồng, việc khai tại Công an xã nêu trên là do nghe chị Đ khai báo với Công an xã, nghĩ mình có vào phòng chị Đ trộm tiền là sai trái, bị hại báo mất thêm thì cũng phải chịu nên nhận đại mong chị Đ bỏ qua, sẽ bồi thường toàn bộ. Sau đó suy nghĩ kỹ nên khai lại chỉ trộm tiền 10.000.000 đồng.

Vật chứng, tài sản thu giữ và xử lý:

- *Tại Công an xã Phước Lập, qua kiểm tra trên người Phú và thu giữ:*

+ Tiền Việt Nam đồng: 405.000 đồng. P khai nhận số tiền này là số tiền trộm của chị Đ. Cơ quan điều tra xử lý bằng hình thức trả lại số tiền này cho chị Đ.

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại phím bấm, vỏ nhựa màu xanh; máy cũ đã qua sử dụng. Có gắn 01 (một) sim nhà mạng Mobilefone, sim số: 0764310837.

- *Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Minh P, cơ quan điều tra thu giữ:*

+ 01 (một) tờ vé số; số "401471", của xổ số kiến thiết Tây Ninh, loại vé 2K1, mở ngày 01-02-2024;

+ 06 (sáu) tờ vé số; số "816520", của xổ số kiến thiết An Giang, loại vé AG - 2K1, mở ngày thứ năm 01-02-2024;

+ 01 (một) dây dầu gội; đặc điểm: hiệu X-men; màu đỏ-xanh-đen; trên dây có 09 (chín) gói dầu gội;

+ 01 (một) dây dầu gội; đặc điểm: hiệu X-men; màu đỏ-đen-cam; trên dây có 14 (mười bốn) gói dầu gội;

+ 01 (một) dây nước xả vải; đặc điểm: Nhãn hiệu Comfor, bọt màu trắng; trên dây có 10 (mười) gói;

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, bên trong chai có chứa bột giặt (xà phòng) màu trắng.

+ 01 (một) chai dầu nóng hiệu Trường Sơn, loại 10 ml và một túi nhựa nhỏ có tem hiệu Nhà thuốc Long Châu bên trong đựng 04 (bốn) viên thuốc tây.

- Ngày 16/4/2024, Nguyễn Thị H đến Cơ quan điều tra giao nộp: Số tiền 2.500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại số tiền này cho chị Đ.

Các đồ vật còn lại, Viện kiểm sát ra quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước để quản lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Minh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*** Người bị hại chị Nguyễn Thị Đ có lời khai:** Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/02/2024, chị rời phòng trọ để đi làm công nhân tại Khu công nghiệp Long Giang. Trước khi đi, chị có khoá cửa phòng trọ (phòng số 5), những tài sản được cất giữ trong căn phòng trọ số 5. Đối với số tiền 10.000.000 đồng thì chị để nó ở chỗ ngủ trên chiếc chiếu tre, được trải ở nền nhà (phòng trọ) bên trên có chiếc mùng còn giăng hai đầu, ngoài ra chị có đặt chiếc túi xách để đựng số tiền này. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì con gái chị tên Nguyễn Thị Minh T và chồng tên N có đến nhà trọ của chị để cho chó và con chuột Tàu ăn (hai con vật mà chị nuôi để trước cửa phòng trọ). T mở cửa vào phòng phát hiện chiếc thang sắt dựng đứng vào bức tường (chiếc thang này trước khi đi chị hoàn toàn không có di chuyển, chiếc thang này được bắt lên gác phòng trọ), dây mùng bị đứt, dây điện bị vuột, liền điện thoại gọi chị nói rằng có trộm đột nhập vào chỗ ở. Chị liền chạy về phòng trọ và thấy đồ đạc bị xáo trộn như con gái chị nói, chị thấy đồ đạc bị lục lọi chỗ ngủ của chị, chiếc túi xách bị lục, giấy tờ bị vứt ra ngoài, mền, gối bị dịch chuyển. Chị kiểm tra thì phát hiện đã mất tài sản như đã trình bày ở trên nên trình báo vụ việc cho Công an xã Phước Lập.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị H vắng mặt có lời khai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/12/2023 âm lịch chị có nhận số tiền của P 2.500.000 đồng. Công an xã Phước Lập có mời lên để làm việc, chị mới biết số tiền trên do P phạm tội mà có, chị đã giao nộp số tiền trên cho Cơ quan điều tra xong.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-TP ngày 15/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Trần Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Viện kiểm sát huyện Tân Phước phát biểu:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 15/CT-VKS-TP ngày 15 tháng 5 năm 2024 là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

- + Xử phạt bị cáo Trần Minh P từ 09 tháng đến 12 tháng tù.
- + Về vật chứng của vụ án: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động; Các vật chứng khác bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.
- + Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng.
- Bị cáo thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.
- Bị hại bà Nguyễn Thị Đ: Thống nhất thỏa thuận với bị cáo yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, nên không có ý kiến tranh luận gì.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy mình sai, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H; Người làm chứng chị Nguyễn Thị Minh T, anh Võ Lâm N, bà Nguyễn Thị C vắng mặt. Xét việc các đương sự vắng mặt, nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Minh P đã thừa nhận hành vi của mình là vào khoảng 15 giờ ngày 01/02/2024, tại phòng trọ số 5, khu nhà trọ Phúc Hậu đại chỉ ấp Mỹ Lợi, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Trần Minh P đã trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Đ là 10.000.000 đồng (mười triệu

đồng), P sử dụng tiêu xài cá nhân hết 7.095.000 đồng; thu hồi được 2.905.000 đồng trả lại cho chị Đ.

[3.2] Bị hại chị Nguyễn Thị Đ khai chị bị mất trộm 02 (hai) vòng đeo tay vàng 24k, trọng lượng 02 chỉ/chiếc; 01 (một) đôi bông tay vàng 24k, trọng lượng 01 chỉ và số tiền mặt 10.000.000 đồng. Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo trộm của chị Đ số nữ trang vàng nêu trên. Do đó, chỉ có cơ sở xác định bị cáo trộm số tiền 10.000.000 đồng.

[3.3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh P phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:..”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố đối với bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại. Nhằm mục đích muốn có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân, ý thức lười lao động nhưng lại thích hưởng thụ bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo Phú phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra xét thấy, bị cáo Trần Minh P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự.

Với tình tiết nêu trên, Tòa án cân nhắc khi lượng hình để tuyên xử mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Xét cần thiết phải buộc bị cáo bị cáo P chấp hành án tại nơi giam giữ một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

- Tiền Việt Nam đồng: 405.000 đồng. Cơ quan điều tra xử lý bằng hình thức trả lại số tiền này cho chị Đ xong, đúng quy định pháp luật.

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại phím bấm, vỏ nhựa màu xanh; máy cũ đã qua sử dụng. Có gắn 01 (một) sim nhà mạng Mobilefone, sim số: 0764310837. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án, nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Các tài sản khác thu giữ là tài sản tiêu dùng cá nhân của bị cáo, bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy, gồm:

- + 01 (một) tờ vé số; số "401471", của xổ số kiến thiết Tây Ninh, loại vé 2K1, mở ngày 01-02-2024;

- + 06 (sáu) tờ vé số; số "816520", của xổ số kiến thiết An Giang, loại vé AG - 2K1, mở ngày thứ năm 01-02-2024;

- + 01 (một) dây dầu gội; đặc điểm: hiệu X-men; màu đỏ-xanh-đen; trên dây có 09 (chín) gói dầu gội;

- + 01 (một) dây dầu gội; đặc điểm: hiệu X-men; màu đỏ-đen-cam; trên dây có 14 (mười bốn) gói dầu gội;

- + 01 (một) dây nước xả vải; đặc điểm: Nhãn hiệu Comfor, bọt màu trắng; trên dây có 10 (mười) gói;

- + 01 (một) chai nhựa màu trắng, bên trong chai có chứa bột giặt (xà phòng) màu trắng.

- + 01 (một) chai dầu nóng hiệu Trường Sơn, loại 10 ml và một túi nhựa nhỏ có tem hiệu Nhà thuốc Long Châu bên trong đựng 04 (bốn) viên thuốc tây.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Đ yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10]. Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp tội danh, điều luật áp dụng nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh P 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/02/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Trần Minh P phải trả cho chị Nguyễn Thị Đ 30.000.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo khoản 2 Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia, loại phím bấm, vỏ nhựa màu xanh; máy cũ đã qua sử dụng. Có gắn 01 (một) sim nhà mạng Mobilefone, sim số: 0764310837 của Trần Minh P.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (một) tờ vé số; số "401471", của xổ số kiến thiết Tây Ninh, loại vé 2K1, mở ngày 01-02-2024;

+ 06 (sáu) tờ vé số; số "816520", của xổ số kiến thiết An Giang, loại vé AG - 2K1, mở ngày thứ năm 01-02-2024;

+ 01 (một) dây dầu gội; đặc điểm: hiệu X-men; màu đỏ-xanh-đen; trên dây có 09 (chín) gói dầu gội;

+ 01 (một) dây dầu gội; đặc điểm: hiệu X-men; màu đỏ-đen-cam; trên dây có 14 (mười bốn) gói dầu gội;

+ 01 (một) dây nước xả vải; đặc điểm: Nhân hiệu Comfor, bọt màu trắng; trên dây có 10 (mười) gói;

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, bên trong chai có chứa bột giặt (xà phòng) màu trắng.

+ 01 (một) chai dầu nóng hiệu Trường Sơn, loại 10 ml và một túi nhựa nhỏ có tem hiệu Nhà thuốc Long Châu bên trong đựng 04 (bốn) viên thuốc tây.

Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện xử lý vật chứng khi án có hiệu lực pháp luật.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Minh P; bị hại bà Nguyễn Thị Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Công an huyện Tân Phước;
- Cơ quan THAHS huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Toàn